

Bản án số: 150/2019/HS-ST

Ngày 27 - 11 - 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHỦ LÝ- TỈNH HÀ NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Mai Oanh.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Trần Thị Hoa và ông Trần Xuân Kha.

- Thư ký phiên toà: Bà Trần Thị Thu Trang – Thư ký Toà án nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Thanh Bình - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 147/2019/TLHS-HS ngày 04 tháng 11 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 154/2019/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 11 năm 2019, đối với bị cáo:

Nguyễn Đức T, sinh năm 1988 tại Thanh Hóa; Nơi ĐKNKTT: Thôn 6 T, xã T, huyện T, tỉnh Thanh Hóa, chỗ ở: Thôn T, xã Đ, huyện K, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn S (sinh năm 1964) và bà Trần Thị H (sinh năm 1966); Vợ: Bùi Thị Sửu, sinh năm 1989, có 02 con lớn sinh năm 2009, nhỏ sinh năm 2017; Tiền án: Ngày 27/9/2017 Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Thanh Hóa xử phạt 15 tháng tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” (chấp hành xong ngày 03/3/2019); tiền sự: Ngày 18/5/2017 Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Thanh Hóa có quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 24 tháng. Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 14/8/2019 và chuyển tạm giam từ ngày 20/8/2019 đến nay; Có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Trần Thị H, sinh năm 1966. Trú tại: Thôn 6 T, xã T, huyện T, tỉnh Thanh Hóa; có mặt.

Những người tham gia tố tụng khác:

+ *Người làm chứng:* Anh Hà Văn T1, sinh năm 1992; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07h30' ngày 14/8/2019, Nguyễn Đức T điều khiển xe mô tô BKS 36E1-265.07 đi từ chỗ ở đến Trung tâm kiểm soát bệnh tật tỉnh Hà Nam thuộc tổ dân phố Mỹ Nội, phường Liêm Chính, thành phố Phủ Lý để đăng ký uống thuốc Methadone. Khi T đến cổng Trung tâm kiểm soát bệnh tật thì gặp một người đàn ông khoảng 30 tuổi (T không biết tên, tuổi, địa chỉ) rủ T góp tiền mua ma túy cùng sử dụng. T nói “em có mỗi một trăm ba mươi nghìn thôi” rồi lấy tiền đưa cho người này. Người đàn ông cầm tiền rồi nói với T cùng đi mua ma túy về sử dụng, T đồng ý. Cả hai điều khiển xe mô tô đi đến đoạn đường Quốc lộ 21A thuộc xóm 3, xã Liêm Chung, thành phố Phủ Lý thì người đàn ông bảo T đứng đợi. T đứng đợi khoảng 10 phút thì người này quay lại đưa cho T 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng và nói “mày cầm lấy hàng để tao đi mua đồ chơi”. T biết bên trong bao thuốc có ma túy nên cầm bao thuốc trong lòng bàn tay trái. Trong lúc T đứng chờ thì tổ công tác Phòng cảnh sát giao thông Công an tỉnh Hà Nam đến yêu cầu kiểm tra. T tự giác giao nộp 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng, bên trong có một gói giấy bạc màu vàng chứa chất bột màu trắng dạng cục. Tại chỗ, T khai đó là ma túy T cất giấu để sử dụng. Lực lượng Công an đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang. Quá trình bắt quả tang thu giữ vật chứng, tài sản gồm:

01 gói giấy bạc màu vàng, bên trong chứa chất bột màu trắng dạng cục, được niêm phong trong phong bì ký hiệu QT01; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo màu vàng; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda BKS 36E1-265.07; 01 giấy chứng nhận đăng ký mô tô, xe máy số 014782 mang tên Trần Thị H; 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng.

Ngày 15/8/2019 Cơ quan CSĐT Công an thành phố Phủ Lý thi hành lệnh khám xét khẩn cấp đối với nơi ở, đồ vật, tài sản của Nguyễn Đức T tại thôn T, xã Đ, huyện K, tỉnh Hà Nam. Quá trình khám xét không thu giữ đồ vật, tài sản gì liên quan.

Tại bản kết luận giám định số 155/PC09-MT ngày 18/8/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Nam kết luận “*Mẫu bột màu trắng dạng cục trong phong bì ký hiệu QT01 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,141 gam (không phải một trăm bốn mươi một gam), loại Heroine*”.

Tại bản cáo trạng số 149/CT-VKS-TP ngày 04/11/2019 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam truy tố Nguyễn Đức T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 (sau đây gọi tắt là BLHS).

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý luận tội giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như cáo trạng, không thay đổi, bổ sung gì thêm. Sau khi phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50 BLHS đề xuất mức hình phạt đối với bị cáo từ 24 đến 30 tháng tù đồng thời đề xuất hướng xử lý vật chứng, không phạt tiền bổ sung bị cáo.

Bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như bản cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử (sau đây gọi tắt là HĐXX) xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Bà Trần Thị H xác định: Xe mô tô BKS 36E1-265.07 là của bà, bà cho bị cáo mượn làm phương tiện đi lại và không biết bị cáo sử dụng để đi mua ma túy. Nay bà đã nhận lại xe mô tô nhãn hiệu Honda BKS 36E1-265.07 và giấy chứng nhận đăng ký mô tô, xe máy số 014782 mang tên Trần Thị H do Cơ quan điều tra trả lại và không có ý kiến gì khác.

Căn cứ vào chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp. Việc xét xử vắng mặt đối với người làm chứng tại phiên tòa: trong hồ sơ đã thu thập đầy đủ lời khai của những người làm chứng vắng mặt

theo đúng trình tự luật định. Do đó việc xét xử vắng mặt những người làm chứng đảm bảo đúng quy định.

[2] Đánh giá về tội danh: Đối chiếu lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra HĐXX thấy phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của người làm chứng, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, biên bản bắt người phạm tội quả tang, bản kết luận của cơ quan chuyên môn cũng như các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Như vậy có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 09 giờ ngày 14/8/2019 tại khu vực xóm 3, xã Liêm Chung, thành phố Phủ Lý, Nguyễn Đức T đang cất giữ trái phép khối lượng 0,141 gam loại heroine mục đích để sử dụng thì bị lực lượng cảnh sát giao thông Công an tỉnh Hà Nam phát hiện bắt quả tang. *(Heroine là chất ma túy nằm trong danh mục I, STT09, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ).*

Hành vi nêu trên của bị cáo đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS. Quan điểm truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý đối với bị cáo là có căn cứ pháp luật, đúng người, đúng tội.

[3] Đánh giá về hình phạt: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến tình hình an ninh trật tự, an toàn xã hội, gây bất bình trong quần chúng nhân dân. Bị cáo là người từ địa phương khác đến địa bàn thành phố Phủ Lý làm ăn nhưng lại phạm tội có tính chất nghiêm trọng, hành vi của bị cáo còn là nguyên nhân dẫn đến tình hình tội phạm và tệ nạn xã hội về ma túy ngày càng diễn biến phức tạp hơn trên địa bàn thành phố Phủ Lý.

Về nhân thân: Bị cáo là người có nhân thân xấu, có một tiền án về tội lừa đảo chiếm đoạt tài sản chưa được xóa, và có quyết định đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc nhưng vẫn tiếp tục phạm tội với tính chất mức độ nguy hiểm hơn cũng thể hiện bị cáo coi thường pháp luật, khó cải tạo bản thân.

Khi lượng hình cũng cần cân nhắc đến các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo để áp dụng hình phạt cho phù hợp.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đều thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo phải chịu một tình tiết tăng nặng quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS.

Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo, cần thiết áp dụng hình phạt nghiêm khắc cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định tương xứng với hành vi phạm tội đủ để cải tạo chính bị cáo và phòng ngừa chung trong cộng đồng. Xét mục đích phạm tội không nhằm mục đích trục lợi nên không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

[4] Xử lý vật chứng: đối với toàn bộ số ma túy hoàn trả sau giám định, 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long cần tịch thu tiêu hủy. Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo là tài sản hợp pháp của T không liên quan đến vụ án nên cần trả lại cho bị cáo. Đối với 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda BKS 36E1-265.07; 01 giấy chứng nhận đăng ký mô tô, xe máy số 014782 mang tên Trần Thị H thuộc quyền sở hữu của bà Trần Thị H, bà H không biết T mượn xe để đi mua ma túy về sử dụng nên Cơ quan CSĐT đã trả lại chiếc xe trên cho bà H là đúng quy định pháp luật.

[5] Các tình tiết khác của vụ án: Đối với người đã đưa ma túy cho T. Cơ quan CSĐT Công an thành phố Phủ Lý đã tiến hành xác minh nhưng không xác định được nhân thân lai lịch của người này. Ngoài lời khai của T không còn tài liệu chứng cứ nào khác nên không có căn cứ để xử lý trong vụ án này.

[6] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được thực hiện theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 47; Điều 50 BLHS.

Căn cứ các Điều 106, 136, 331, 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự 2015.

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí số 97 ngày 25 tháng 11 năm 2015 và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1/ Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đức T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Đức T 30 (ba mươi) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 14 tháng 8 năm 2019

2/ Xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì đã niêm phong dán kín mặt trước có ghi mẫu vật hoàn trả QT01, số 155/PC09-MT; 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng. Trả lại bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo màu vàng số Imei1: 866581039647690, Imei2: 866581039647682.

Tình trạng vật chứng như trong biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 05/11/2019 giữa Cơ quan CSĐT Công an thành phố Phủ Lý với Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phủ Lý.

4/ Án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo phải nộp: 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7, 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành bản án được quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- VKSND TP Phủ Lý;
- Trại tạm giam CA tỉnh Hà Nam;
- CQ CSĐT CA TP Phủ Lý;
- Chi cục THADS TP Phủ Lý;
- CQ THAHS có thẩm quyền;
- Bị cáo, NCQLNV đến vụ án;
- Lưu hồ sơ.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Nguyễn Thị Mai Oanh

